TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MỸ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HSST
Ngày 30/7/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ – TỈNH HƯNG YÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Quỳnh.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Minh Đón và ông Đỗ Văn Hải.

***-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Huệ -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thơ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, mở phiên sơ thẩm công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2018/ HSST ngày 29 tháng 6 năm 2018, đối với:

***1/ Bị cáo*: Trịnh Phương Q,** sinh năm 1983

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi cư trú: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trịnh Phương Q (đã chết) và bà Lê Thị D, sinh năm 1962; vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1984; con: Có 03 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2015.Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/3/2018 đến ngày 17/3/2018 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại Tòa án.

2/ Người bị hại:

2.1 Bà Hoàng Thị H (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bà H:

2.2 Cụ Nguyễn Thị B, sinh năm 1934 (vắng mặt).

2.3 Ông Vũ Văn Th, sinh năm 1965 (có mặt).

2.4 Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1988 (vắng mặt).

2.5 Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1990 (vắng mặt).

2.6 Anh Vũ Văn H, sinh năm 1993 (có mặt).

Cụ B, ông Th, chị Th, chị Th cùng ủy quyền cho anh H.

Đều trú tại: Thôn Th, xã V, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

3/ Người làm chứng:

3.1 Ông Vũ Văn Th, sinh năm 1949 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

3.2 Ông Hoàng Gia S, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Ô, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

3.3 Chị Đặng Thị Ng, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

3.4 Anh Vũ Mạnh L, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

3.5 Anh Phan Khắc C, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

3.6 Anh Trịnh Phương H, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

3.7 Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Phương Q có Giấy phép lái xe hạng C, có giá trị đến ngày 23/3/2023, sáng ngày 08/3/2018 Trịnh Phương Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 89C - 10963 chở cát từ xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu đến xã Tân Lập, huyện Yên Mỹ, khi chở chuyến thứ hai đến km số 3 +600, đường 381 thuộc địa phận xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ vào khoảng 09 giờ 05 phút cùng ngày, phía trước cùng chiều có xe mô tô biển kiểm soát 89K9 – 8552 do bà Hoàng Thị H điều khiển đi sát mép đường bên phải và phía trước ngược chiều có 01 xe ô tô tải đang đi đến, lúc này Trịnh Phương Q điều khiển xe ô tô cho vượt qua xe mô tô của bà H, nhưng do không đảm bảo khoảng cách an toàn, nên thanh bảo vệ sườn xe bên phải do bị cáo điều khiển đã va chạm vào người và xe mô tô của bà H, làm cho xe mô tô đổ, bà H bị ngã xuống đường, bánh sau bên phải xe ô tô chèn qua người bà H, làm bà H thương nặng, được đưa đi cấp cứu, nhưng do đa chấn thương nên đã chết.

Khám nghiệm tử thi xác định: Gẫy cung trước các xương sườn bên trái từ số 7 đến số 10 theo đường giữa đòn làm nồng ngực biến dạng bẹp từ trước ra sau, từ phải sang trái. Vùng bẹn trái xương cánh chậu và khung chậu bên trái bị vỡ làm nhiều mảnh nhỏ.

Tại Kết luận giám định số 52/PC54 ngày 12/3/2018. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên xác định: Nguyên nhân chết của bà Hoàng Thị H là choáng do đa chấn thương, vỡ xương chậu, thể loại chết không tự nhiên.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn giao thông là một đoạn đường thẳng, trải nhựa, nhưng đã bị xuống cấp, rộng 5,5m. Lấy cột Km số 03 + 600 làm điểm mốc cố định, lấy chiều Yên Phú đi Giai Phạm là chiều đường bên phải. Đoạn đường không bị che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông.

Xe mô tô biển số 89K9 – 8552 đổ nghiêng sang bên trái, trên mặt cống thoát nước trong tình trạng tắt máy, đầu xe quay hướng xã Giai Phạm, đuôi xe quay hướng xã Yên Phú; gương chiếu hậu bên trái bật rời khỏi xe, tại mặt ngoài đầu tay nắm bên trái để lại vết va chạm làm xước kim loại, tại mặt ngoài đèn xi nhan phía trước bên trái để lại vết va chạm làm xước, dập vỡ nhựa, có chiều từ trước về sau, từ phải qua trái, giá để chân người lái bên trái bị gãy rời khỏi xe, giá để chân người ngồi sau bên trái để lại vết va chạm làm xước cao su, rách cong kim loại, miếng ốp kim loại phía dưới giá để chân bị cong vặn, có chiều từ trước về sau, lệch so với vị trí ban đầu là **0,03m**, thanh bảo vệ cụm đèn hậu bên trái để lại vết va chạm làm xước, cong kim loại có chiều từ sau về trước, mặt ngoài bên trái cụm đèn hậu để lại vết va chạm làm xước, dập vỡ mất miếng nhựa có chiều từ sau về trước, mặt ngoài phía bên trái biển số xe để lại vết va chạm làm dập vỡ nhựa, cong kim loại có chiều từ sau về trước.

Xe ô tô biển kiểm soát 89C – 10963 mặt ngoài thanh bảo vệ sườn xe bên phải (vị trí bình nhiên liệu) để lại vết va chạm làm sạch đất bẩn, xước bong sơn, bào mòn kim loại có chiều từ trên xuống dưới, từ trước về sau, có kích thước (0,14 x 0,05)m. Điểm cao nhất cách mặt đất 0,77m, điểm thấp nhất cách mặt đất là 0,63m (xe có tải) trong vết này còn để lại chất màu đỏ. Tại mặt ngoài má lốp bánh xe bên phải hàng lốp thứ 2 từ dưới lên để lại vết va chạm làm sạch đất bẩn, có chiều từ mặt lăn vào tâm trục, có kích thước 1m x 0,25m, mặt ngoài má lốp bánh xe bên phải hàng lốp sau cùng để lại vết va chạm làm sạch đất bẩn, mặt ngoài la zăng bánh xe phía ngoài hàng lốp sau cùng để lại vết va chạm làm sạch đất bẩn, có chiều từ tâm trục hướng ra mặt lăn và có kích thước 0,17m x 0,03cm. Tại mặt ngoài la zăng và má lốp bánh xe phía ngoài hàng lốp sau cùng còn dính nhiều chất màu vàng và màu đỏ(dạng tế bào thịt).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Hoàng Thị H 70.000.000đ. Anh Vũ Văn H là con trai bà Hoàng Thị H, đại diện gia đình đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án là xe ô tô biển số 89C – 10963 được xác định là tài sản của anh Phan Khắc C và chiếc xe mô tô biển số 89K9 – 8552 là tài sản của gia đình

nạn nhân Hoàng Thị H. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã trao trả ô tô và mô tô cho các chủ sở hữu, không ai có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 47/QĐ - VKS - HS ngày 29/ 6/2018 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo Trịnh Phương Q về tôi "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trịnh Phương Q trình bày, ngày 29/01/2014 bị cáo được Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Phòng cấp giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 29/01/2019, bị cáo xin cấp đổi lại bằng, ngày 23/3/2018 được cấp đổi lại có giá trị đến năm 2023. Sáng ngày 08/3/2018 khi đang chạy chuyến thứ hai đến km số 3 +600, đường 381 thuộc địa phận xã Đồng Than, bị cáo thấy phía trước cùng chiều có xe mô tô đi lề đường bên phải, bị cáo điều khiển xe vượt, khi đang đi song song cùng xe mô tô thì phía trước có xe tải loại 1,5 tấn đi đến, nên bị cáo đã đánh lái về bên phải để tránh xe ô tô ngược chiều, nên thành xe bên phải cuả xe ô tô đã va vào xe mô tô của bà H, làm bà H bị ngã ra đường, bánh sau bên phải chèn qua người bà H, làm bà H bị thương dẫn đến tử vong. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện người bị hại là ông Vũ Văn Th và anh Vũ Văn H cùng có ý kiến: Bà H không có giấy phép lái xe, sau khi tai nạn bị cáo đã bồi thường 70.000.000đ, nên gia đình không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì khác, đề nghị HĐXX. giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đề nghị HĐXX. tuyên bố bị cáo Trịnh Phương Q phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1;2 Điều 51, 65 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 69 Luật thi hành án hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Phương Q từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm, miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt cấm hành nghề đối với bị cáo. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn có quan điểm về trách nhiệm dân sự, vật chứng và án phí.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên: Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện người bị hại không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại biên bản tiếp nhận người đầu thú và các bản tự khai từ bút lục 120 – 124, biên bản hỏi cung bị can từ BL 137 – 149 bị cáo khai nhận khi điều khiển xe ô tô vượt xe bà H thì thành xe bên phải xe ô tô đã va vào xe mô tô, làm xe mô tô đổ ra đường và bánh xe bên phải xe ô tô đã chèn vào người bà H, như vậy lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe ô tô và xe mô tô và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy HĐXX. có cơ sở xác định vào khoảng 09 giờ 05 phút ngày 08/3/2018 tại đoạn đường km số 3 +600, đường 381 thuộc địa phận xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ, bị cáo Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 89C – 10963 chở cát từ xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu đến xã Tân Lập, huyện Yên Mỹ, khi vượt xe mô tô phía trước đã không giữ khoảng cánh an toàn, nên thành bên phải xe ô tô đã vào bên trái xe mô tô làm xe mô tô nhãn hiệu HondaWave biển số 89K9 – 8552 do bà Hoàng Thị H điều khiển đổ ra đường bánh sau bên phải xe ô tô đã chèn qua người bà H, hậu quả bà H đa chấn thương và chết, hành vi vượt xe của bị cáo khi có xe ngược chiều phía trước, khi vượt không đảm bảo an toàn cho những người tham gia giao thông là vi phạm khoản 2 và điểm đ khoản 5 Điều 14 Luật giao thông, hậu quả làm bà H bị chết, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, nên HĐXX. Chấp nhận lời buộc tội của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ đối với bị cáo.

Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

" Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm"

a) Làm chết người;

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình nạn nhân, đại diện người bị hại có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên tòa đại diện người bị hại đề nghị HĐXX. giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là do tự tin, mặt đường chiều xe mô tô đi gồ ghề có vũng nước, người bị hại không có giấy phép lái xe, sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nếu áp dụng một hình phạt có thời gian thử thách cùng với sự giáo dục của chính quyền địa phương và sự tự rèn luyện, giáo dục của bản thân thì bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội, nên HĐXX, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo, thì bị cáo cũng trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bà H đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm về khoản gì khác, do vậy HĐXX. không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Mỹ đã trả lại xe ô tô và mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định, nên HĐXX. không đặt ra xem xét.

Đối với giấy phép lái xe số N0 330134032478 là giấy tờ tùy thân của bị cáo nay hoàn trả cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài lái xe thì bị cáo không có nghề nghiệp nào khác, để có thu nhập chi phí sinh hoạt cuộc sống, mặt khác bị cáo thuộc hộ cận nghèo, để tạo điều kiện cho bị cáo ổn định cuộc sống sau khi phạm tội, HĐXX. miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt cấm hành nghề đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo là hộ cận nghèo, nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Ph Q phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2/ Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ Luật hình sự; xử phạt bị cáo Trịnh Phương Q 01 (một) năm, 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/7/2018.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

3/ Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt cấm hành nghề đối với bị cáo.

4/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

5/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại bị cáo giấy phép lái xe số N0 330134032478.

6/ Về án phí: Áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị Quyết 326/ 2016/ UBNVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Ngô Xuân Quỳnh